

## NGƯỜI THẦY VÀ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NƯỚC NHÀ

TRẦN VĂN KHÁNH (\*)

**L**oài người, có lẽ từ lâu lắm rồi, trong quá trình tiến hóa đã xuất hiện người Thầy và với vai trò khai sáng của mình, người Thầy đã góp phần quyết định trực tiếp vào sự phát triển ấy, nhờ đó xã hội đi từ dã man, mông muội đến xã hội văn minh, hiện đại. Trong bậc thang giá trị tình cảm mà xã hội xưa tôn trọng là Quân – Sư – Phụ, địa vị cao quý của người Thầy chỉ đứng sau vua. Vua là người “nắm mệnh Trời, thay Trời hành đạo”, vua đại diện cho chủ quyền quốc gia, dân tộc, trung với vua là trung với nước. Như thế, vua sẽ ở địa vị tôn quý nhất là lẽ đương nhiên. Cha Mẹ có công ơn sinh thành dưỡng dục, mặc dù “cửu tự cù lao” được ví như non cao biển rộng. Song, tình cảm và công ơn đối với Thầy, xã hội lại dành cho địa vị cao hơn. Phải chăng trong bậc thang giá trị tình cảm xã hội từ ngàn xưa ấy đã cho thấy, chính cái phần tinh anh nhất, phần “Hoa của đất” được vun trồng, nảy nở, nhờ đó xã hội loài người, con người thật sự thành Người là do người Thầy mang lại và cũng do đó xã hội ngày càng hưng thịnh.

Những câu nói thấm đượm tình nghĩa tri ân người Thầy trong dân gian: “Không Thầy đổ mày làm nên”; “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư”; “Muốn sang thì bắc cầu Kiều, muốn con hay chữ phải yêu lấy Thầy”.., thật giản dị, chất phác nhưng sâu lắng tình nghĩa không ai là không biết. Còn câu nói: “Lương Sư hưng Quốc” hàm súc sâu xa trong sự thông thái về ý nghĩa chính trị, xã hội của nó, có lẽ không có nhà văn hoá, nhà chính trị đích thực nào là không hay!

Trong những giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam, hình ảnh người Thầy thật trong sáng, cao quý và tốt đẹp trong tâm khảm của mọi người! Đối với mỗi người chúng ta, sẽ là hạnh phúc lắm, tự hào lắm, nếu cuộc đời mình may mắn có được người Thầy tài cao đức cả dạy dỗ, chỉ bảo cho ta nên người, để suốt cuộc đời, ta nghĩ về Thầy với lòng biết ơn, tôn kính.

Ở một ý nghĩa khác, những câu thành ngữ ở

trên, phải chăng còn là lời nhắc nhở, sự đòi hỏi lớn lao về bổn phận và trách nhiệm của người Thầy đối với học sinh và xã hội? Đương nhiên là vậy. Đối với người Thầy, cho dù một chữ hay nửa chữ, cũng phải xứng đáng là Thầy, tài năng, đức hạnh và nhân phẩm của Thầy chắc chắn sẽ sáng lên cùng một chữ hay nửa chữ ấy, nhờ đó mà người học được khai tâm, mở trí! Còn ngược lại, trong một chữ hay nửa chữ ấy mà Thầy nói ra, học trò không hiểu và tệ hơn là không muốn hiểu bởi tài năng, đức hạnh và nhân phẩm của Thầy chưa xứng đáng, thì thật là tai họa cho con người và xã hội!

Tuy nhiên, để được như thế không dễ, bởi còn phụ thuộc chặt chẽ vào sự định hướng giá trị sâu sắc và vững chắc của một chế độ chính trị xã hội đối với giáo dục; phụ thuộc vào khát khao cháy bỏng với sự đóng góp cả về tinh thần và vật chất của các tầng lớp nhân dân về một nền giáo dục hiện đại và nhân văn, cũng như thái độ, nhận thức bổn phận, trách nhiệm và hành động của người Thầy.

Dân tộc ta, kể từ khi có Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo, vấn đề giáo dục luôn được coi trọng, những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam kể từ khi có Đảng tới nay, chắc chắn có sự đóng góp to lớn của nền giáo dục nước nhà. Vai trò cực kỳ quan trọng của giáo dục, đào tạo tiếp tục được Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), “Giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam. Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội; nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và

© NGUT. TS. Trần Văn Khánh - Phó Hiệu trưởng trường Cán bộ, TP. Hồ Chí Minh

hội nhập quốc tế, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây mạnh xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội và điều kiện cho mọi công dân được học tập suốt đời”<sup>1</sup>. Có thể nói, quan điểm trên đây của Đảng đã thể hiện sự đổi mới về tư duy giáo dục một cách khá toàn diện những vấn đề cốt yếu nhất liên quan đến nền giáo dục của đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, thì những hạn chế, yếu kém, trì trệ, lạc hậu của nền giáo dục vẫn là nỗi quan tâm, lo lắng của mọi tầng lớp nhân dân đối với sự thịnh suy của đất nước! Rất nhiều ý kiến tâm huyết của đồng bào các tầng lớp nhân dân, mà trong đó trước hết là ý kiến của các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo đã đóng góp cho Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục và đào tạo Việt Nam. Trong đó, theo các nhà khoa học đòi hỏi phải xem xét với quan điểm toàn diện; lịch sử cụ thể và quan điểm phát triển về đổi mới hệ thống - cấu trúc nền giáo dục và đào tạo, bao gồm: Triết lý; mục tiêu; chiến lược; cách thức tổ chức quản lý; nội dung giáo dục toàn diện; phương pháp giáo dục kết hợp giữa truyền thống và hiện đại khơi dậy trí tuệ, sự sáng tạo của người học; coi trọng đặc biệt vấn đề đào tạo và chăm lo về đời sống vật chất và tinh thần của giáo viên nói riêng và ngành sư phạm nói chung, yếu tố quyết định của nền giáo dục; có nhà khoa học còn cho việc đổi mới toàn diện nền giáo dục và đào tạo: “Là cuộc cách mạng trong GD&ĐT Việt Nam thế kỷ 21”, hoặc “Trong chiến lược con người thì chiến lược giáo dục chiếm vị trí hàng đầu”<sup>2</sup>...

Hội nghị Trung ương lần thứ 6, khóa XI, của Đảng vừa qua, trong chương trình nghị sự cũng có một nội dung quan trọng tiếp tục bàn về giáo dục và đào tạo. Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận sôi nổi và đóng góp nhiều ý kiến về Đề án: “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Trung ương chỉ ra bên cạnh những kết quả,

thành tựu rất có ý nghĩa trong việc thực hiện sứ mệnh nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài thì cũng còn nhiều yếu kém: giáo dục và đào tạo nước ta cho đến nay vẫn chưa thực sự trở thành quốc sách hàng đầu, động lực quan trọng nhất cho sự phát triển; thậm chí còn không ít hạn chế, yếu kém, nhất là về chất lượng giáo dục – đào tạo; về công tác quản lý và cơ chế tạo nguồn lực và động lực cho phát triển. Từ đó “Trung ương yêu cầu phải đổi mới từ nhận thức tư duy, mục tiêu đào tạo, hệ thống tổ chức, loại hình giáo dục và đào tạo, nội dung và phương pháp dạy và học đến cơ chế vận hành, cơ chế quản lý, xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, cơ sở vật chất, nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện đổi mới toàn bộ hệ thống giáo dục...”<sup>3</sup>.

Như thế quan điểm của Đảng đã thể hiện trí tuệ, ước muốn, tình cảm và lợi ích của các tầng lớp nhân dân và của cả dân tộc Việt Nam về giáo dục và đào tạo. Vấn đề tiếp theo, khó hơn, quan trọng hơn và mang tính quyết định là tổ chức và thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới nền giáo dục và đào tạo trong cuộc sống. Trách nhiệm lớn lao ấy trước hết vẫn là sự lãnh đạo của Đảng, là năng lực tổ chức quản lý của hệ thống bộ máy Nhà nước; là trách nhiệm của các bộ phận khác trong hệ thống chính trị, cũng như của toàn dân.

Song, nếu chỉ dừng lại ở đây sẽ là không công bằng, là bội bạc và vô trách nhiệm đối với xã hội, đối với nhân dân, nếu như các thầy cô giáo tự cho mình quyền kêu ca và đòi hỏi mà không chia sẻ sự khó khăn chung của đất nước, không trở thành người chiến sĩ xung kích trên mặt trận giáo dục và đào tạo. Để xứng đáng với danh hiệu cao quý là người Thầy – Kỹ sư tâm hồn mà xã hội từ ngàn xưa cho tới nay luôn kính trọng và mong đợi, thiết nghĩ hơn bao giờ hết các thầy cô giáo hãy xem lại mình, hãy mang lương tâm, danh dự, bổn phận và trách nhiệm để phục vụ cho sự nghiệp trồng người, góp phần chấn hưng nền giáo dục nước nhà, đưa non sông Việt Nam trở nên tươi đẹp, dân tộc Việt Nam bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ kính yêu hằng mong đợi.

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 77.

<sup>2</sup> Xem: Tạp chí Thế giới Mới. Số 12. 02/ 4/ 2012. tr. 8-10.

<sup>3</sup> Nhân Dân. Ngày 16/ 10/ 2012, tr. 4.